

Bản án số: **312/2023/HS-PT**

Ngày: 23 - 5 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Tô Ngọc

Các Thẩm phán: Ông Võ Văn Khoa

Ông Phan Đức Phương

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Lê Văn Duẩn – Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh* tham gia phiên tòa: ông Phạm Công Minh – Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 5 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh An Giang, Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tiến hành xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 104/2023/TLPT-HS ngày 06 tháng 02 năm 2023 đối với các bị cáo Nguyễn Tiến S và Vũ Thị Diễm P do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 52/2022/HS-ST ngày 26/12/2022 của Tòa án nhân dân tỉnh An Giang, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 332/2023/QĐXX-PT ngày 27-4-2023.

1. **Nguyễn Tiến S**, sinh năm 1985 tại thành phố LX, tỉnh AG; Giới tính: Nam; Nơi cư trú: phường Đông Xuyên, thành phố LX, tỉnh AG; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Mua bán; Trình độ học vấn: Lớp 8/12; Cha: Nguyễn Văn M, sinh năm 1956; Mẹ: Trần Thị H, sinh năm 1962; Anh, chị, em: 04 người, bị cáo là người thứ hai; Chung sống như vợ, chồng với Vũ Thị Diễm P (bị cáo trong vụ án).

Ngày 15/5/2006, bị Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang xử lý hành chính bằng hình thức đưa vào Trường giáo dưỡng, thời hạn 02 năm, kể từ 15/5/2006 đến 15/5/2008.

Ngày 09/4/2010, bị Tòa án nhân dân thành phố Long Xuyên xử phạt 02 năm tù về tội “Gây rối trật tự công cộng”.

Ngày 26/3/2012, bị Tòa án nhân dân tỉnh An Giang xử phạt 06 năm tù về tội “Cưỡng đoạt tài sản” và “Gây rối trật tự công cộng”, tổng hợp hình phạt của 02 Bản án ngày 09/4/2010 và Bản án ngày 26/3/2012, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung 08 năm tù, chấp hành xong ngày 08/8/2016.

- Tiền án, tiền sự: Không.
- Bị cáo bị tạm giam từ ngày 26/11/2021 đến nay.
- Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Vũ Thị Diễm P, sinh năm 1982 tại huyện CT, tỉnh HG; Giới tính: Nữ; Nơi cư trú: phường Bình Đức, thành phố LX, tỉnh AG; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: Cử nhân chăn nuôi thú y; Cha: Vũ Xuân H, sinh năm 1947; Mẹ: Phan Thị Hồng N, sinh năm 1958; Chồng: Lê Đức B, sinh năm 1979, đã ly hôn năm 2016; Anh, chị, em: 05 người, bị cáo là người thứ tư; Chung sống như vợ chồng với Nguyễn Tiến S (bị cáo trong vụ án); Con: Lê Vũ Đức T, sinh ngày 28/10/2007.

- Tiền án, tiền sự: Không.
- Bị cáo bị tạm giam từ ngày 28/11/2021 đến nay.
- Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

** Người bào chữa:*

- Luật sư Nguyễn Đức K, Đoàn luật sư tỉnh An Giang bào chữa theo yêu cầu cho bị cáo Nguyễn Tiến S; (Có mặt)

Địa chỉ: phường Mỹ Thới, thành phố LX, tỉnh AG.

- Luật sư Tăng Quốc T bào chữa theo yêu cầu cho bị cáo Vũ Thị Diễm P; (Có mặt).

Địa chỉ: Công ty TNHH DB (VP giao dịch), phường 3, quận BT, TP H.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, quá trình giải quyết vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng năm 2017, Nguyễn Duy T quen biết và được Nguyễn Minh Tr (Nhân S) giới thiệu nhiều người hợp tác kinh doanh, nên T quý mến Tr. Đến khoảng tháng 3/2020, T biết Tr bị Công an thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang bắt về tội “*Gây rối trật tự công cộng*”; T nói cho Nguyễn Tiến S biết, muốn tìm người giúp cho Tr được giảm nhẹ hình phạt. Lúc này, S nói với T là Vũ Thị Diễm P (chung sống như vợ chồng với S) đang làm Phó Tổng giám đốc tập đoàn Hoàng L tại huyện Tam Nông, tỉnh ĐT, là con nuôi của Tổng giám đốc, quen biết nhiều lãnh đạo của các cơ quan pháp luật, có thể lo cho Tr được giảm nhẹ hình phạt. Tin thật, T kêu S hẹn P đến quán cà phê Cá K, đường Nguyễn Hoàng, thành phố Long Xuyên nói chuyện. Tại đây, P hứa lo cho Tr được giảm nhẹ hình phạt với chi phí khoảng 500.000.000 đồng, T đồng ý. Ngày 15/5/2020, P điện thoại kêu T đưa 50.000.000 đồng để lo chi phí đi lại và nhắn tin chuyển tiền vào tài khoản số 070106408422, chủ tài khoản tên Trần Thái Th mở tại Ngân hàng thương mại S. Thực hiện theo thỏa thuận, T đưa 50.000.000 đồng cho Trần Ngọc V (nhân viên của T) nộp 50.000.000 đồng vào tài khoản của Th. Tiếp đến, ngày 11/6/2020 theo yêu cầu của P, T đã nộp 500.000.000 đồng vào tài khoản của Th để lo cho Tr, tổng

cộng T đưa P 550.000.000 đồng. Đến tháng 10/2020, Tr bị Tòa án nhân dân thành phố Long Xuyên đưa ra xét xử và tuyên phạt 07 tháng tù về tội “Gây rối trật tự công cộng”. Biết bị S, P lừa đảo chiếm đoạt tiền, T gửi đơn đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh An Giang tố giác hành vi của S, P.

Ngày 01/12/2021, S, P bị khởi tố để điều tra.

* **Vật chứng thu giữ:** 01 USB; 02 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A71 và A6.

* *Lời khai bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và những người làm chứng:*

- **Nguyễn Duy T** trình bày như nội dung vụ án đã nêu. T xác định nếu không gặp và nghe P nói quen biết nhiều lãnh đạo của các cơ quan pháp luật, có thể lo cho Tr được giảm nhẹ hình phạt thì T không tin tưởng đưa tiền cho S. Ngoài ra, khi T biết S, P lừa đảo chiếm đoạt tiền nên T giả vờ nói cho S, P biết số tiền 550.000.000 đồng là của Võ Thị Ngọc H (vợ của Tr) vay mượn của Trần Công X (Chín X) nhà ở quận Thốt Nốt, TP CT, nhằm mục đích mượn danh của Chín X để gây áp lực buộc S, P trả lại tiền; nhưng không được nên T gửi đơn đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh An Giang tố giác hành vi của S, P. Qua sự việc, T yêu cầu S, P trả lại 550.000.000 đồng đã chiếm đoạt.

- **Võ Thị Ngọc H, Trần Công X (Chín X) và Nguyễn Minh Tr (Nhân S)**, trình bày: Không biết việc T đưa tiền cho S, P để giúp cho Tr được giảm nhẹ hình phạt. Trần Công X và Võ Thị Ngọc H khẳng định không quen biết với S, P và không đưa tiền cho T để tìm người giúp cho Tr được giảm nhẹ hình phạt.

Riêng, H còn cho biết: Sau khi Tr bị Tòa án nhân dân thành phố Long Xuyên đưa ra xét xử, H nghe C nói bị S lừa đảo nói lo cho Tr được giảm trách nhiệm hình sự để chiếm đoạt tiền. Do C là chỗ quen biết với Tr và bị lừa đảo chiếm đoạt tiền vì lo cho Tr nên H đã nghe theo hướng dẫn của C trình bày với Cơ quan cảnh sát điều tra về số tiền 600.000.000 đồng lo cho Tr là tiền của H 400.000.000 đồng và mượn của X 200.000.000 đồng, nhưng thực tế là tiền của Nguyễn Duy T, không phải là tiền của H.

- **Trần Thái Th** trình bày: Có quan hệ tình cảm với P. Khoảng tháng 5/2020, P hỏi mượn số tài khoản của Th để nhận tiền do người khác chuyển cho P. Sau khi cho số tài khoản, P thông báo với Th và kêu Th đến Ngân hàng S tại Thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp rút tiền đưa P 02 lần, lần thứ nhất 50.000.000 đồng, lần thứ hai 500.000.000 đồng, tổng cộng 550.000.000 đồng. Th không quen biết với những người đã chuyển tiền vào tài khoản của Th và không biết nguồn tiền này do phạm tội mà có.

- **Trần Ngọc V**, trình bày: Làm thuê cho Nguyễn Duy T từ năm 2019, T trả lương V 5.200.000 đồng/tháng. Ngày 15/5/2020, T đưa 50.000.000 đồng kêu V đến Ngân hàng S nộp vào tài khoản số 070106408422, chủ tài khoản tên Trần Thái Th, V không biết lý do và nội dung T chuyển tiền cho T.

- **Nguyễn Văn C**, trình bày: Là bạn của T. Khoảng tháng 3/2020, C biết Tr bị Công an thành phố Long Xuyên bắt về tội “Gây rối trật tự công cộng” và nghe T nói với S, tìm người giúp cho Tr được giảm nhẹ hình phạt. Lúc này, C nghe S nói

Vũ Thị Diễm P (chung sống như vợ chồng với S) đang làm Phó Tổng giám đốc tập đoàn Hoàng L tại huyện Tam Nông, tỉnh ĐT, có quen biết nhiều lãnh đạo của các cơ quan pháp luật, nên giúp được cho Tr. T kêu S hẹn P đến quán cà phê Cá K, đường Nguyễn Hoàng, thành phố Long Xuyên nói chuyện, đồng thời T rủ -C cùng đi. Tại quán cà phê Cá K, C nghe P hứa lo cho Tr được giảm nhẹ hình phạt với chi phí khoảng 500.000.000 đồng, T đồng ý. Sau đó, C nghe T nói bị S, P lừa đảo chiếm đoạt 550.000.000 đồng, trong việc hứa lo cho Tr được giảm nhẹ hình phạt.

Sau đó, T tố cáo S, P để lấy lại tiền nên kêu C đến gặp H (vợ của Tr), hướng dẫn H trình báo với Cơ quan điều tra là H đưa tiền cho C, T để lo chạy án cho Tr, đồng thời thông báo cho S, P biết tiền H có được là mượn của Trần Công X, để gây áp lực buộc S, P phải trả lại tiền cho T. C khẳng định, số tiền 550.000.000 đồng là tiền của T, không phải tiền của Hân và Công Xuân.

- **Vũ Thị Diễm L, Nguyễn Thị Mộng N** trình bày: Ngày 07/6/2022 và ngày 12/8/2022, Lan đến Cục thi hành án dân sự tỉnh An Giang nộp 275.000.000 đồng, để khắc phục một phần hậu quả cho P, Nhi nộp 15.000.000 đồng khắc phục một phần hậu quả cho S và không yêu cầu P, S trả lại số tiền này.

Tại Cơ quan điều tra, các bị cáo khai nhận:

- **Nguyễn Tiến S** khai: Khoảng tháng 3/2020, S biết Nguyễn Minh Tr bị Công an thành phố Long Xuyên khởi tố, bắt tạm giam về tội “Gây rối trật tự công cộng” và biết Tr có quan hệ thân thiết với Trần Công X (Chín X) nên thỏa Th với Nguyễn Duy T cùng đưa thông tin giả tạo là P có quan hệ quen biết với nhiều lãnh đạo của các cơ quan pháp luật, có thể lo cho Tr được giảm nhẹ hình phạt, nhằm mục đích lừa đảo chiếm đoạt tiền của X để chia nhau tiêu xài, thì T đồng ý. Thực hiện theo thỏa thuận, S kêu T điện thoại để P nói chuyện với X, kêu X đưa tiền lo cho Tr 02 lần, lần thứ nhất 50.000.000 đồng, lần thứ hai 500.000.000 đồng đều do T, S đến nhà X lấy tiền, rồi chuyển vào tài khoản của Th mở tại Ngân hàng S. Sau đó, S kêu P gặp Th rút tiền mang về đưa cho S, S và T chia nhau mỗi người 275.000.000 đồng, tiêu xài. S khẳng định số tiền 550.000.000 đồng là của X, không phải tiền của T.

- **Vũ Thị Diễm P**, khai nhận: Khoảng tháng 02/2020, P nghe S nói T đang tìm người nhờ giúp cho Tr được giảm nhẹ hình phạt, do Tr có hành vi gây gổ trật tự công cộng bị Công an thành phố Long Xuyên khởi tố, bắt tạm giam. Sau đó, theo hướng dẫn của S, P đến gặp Chín X, T và C tại quán cà phê Cá K, đường Nguyễn Hoàng, thành phố Long Xuyên nói chuyện. Tại đây, P nói với X là lo được cho Tr giảm nhẹ hình phạt. Sau đó, thực hiện theo hướng dẫn của S, T điện thoại để P nói chuyện với X, kêu X đưa 50.000.000 đồng, để giúp xem trước hồ sơ cho Tr, thì X đồng ý và kêu P cho số tài khoản để chuyển tiền. Do tài khoản ngân hàng của P đã lâu không sử dụng nên P hỏi mượn tài khoản của Trần Thái Th để nhận tiền. Sau khi có số tài khoản ngân hàng, P làm theo hướng dẫn của S kêu T chuyển tiền đến số tài khoản của Th, tổng cộng 02 lần với số tiền 550.000.000 đồng. Khi S thông báo đã chuyển tiền, P đến nhờ Th rút tiền, mang về đưa cho S, P không hưởng lợi

trong số tiền này. Ngày 07/6/2022, Vũ Thị Diễm L (chị của P) đã nộp 275.000.000 đồng để khắc phục một phần hậu quả.

Tại Bản án sơ thẩm số 52/2022/HS-ST ngày 26-12-2022 của Tòa án nhân dân tỉnh An Giang xét xử và quyết định đối với các bị cáo:

Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Tiến S và Vũ Thị Diễm P phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”.

* Về trách nhiệm hình sự:

Áp dụng: điểm a khoản 4 Điều 174; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 17; Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Tiến S 12 (mười hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 26/11/2021.

Áp dụng: điểm a khoản 4 Điều 174; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 17; Điều 58; Điều 54 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt: Bị cáo Vũ Thị Diễm P 08 (tám) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 28/11/2021.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn tuyên về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 27/12/2022 bị cáo Nguyễn Tiến S có kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và bị cáo Vũ Thị Diễm P có đơn kháng cáo với nội dung xin giảm nhẹ hình phạt và cho rằng cấp sơ thẩm chưa xem xét toàn diện các tình tiết của vụ án.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Bị cáo Nguyễn Tiến S: giữ nguyên yêu cầu kháng cáo. Giữ nguyên những lời khai, trình bày tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm. Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như bản án sơ thẩm nêu, chỉ xin giảm nhẹ hình phạt. Bị cáo thừa nhận P chỉ làm theo hướng dẫn của bị cáo, không hưởng lợi gì. Bị cáo đã tác động gia đình bồi thường cho người bị hại 15.000.000 đồng. Số tiền bồi thường 275.000.000 đồng là của gia đình P.

Bị cáo Vũ Thị Diễm P: giữ nguyên yêu cầu kháng cáo. Giữ nguyên những lời khai, trình bày tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm. bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như bản án sơ thẩm nêu. Bị cáo chỉ xin giảm nhẹ hình phạt. Bị cáo chỉ làm theo chỉ đạo của S, không hưởng lợi, bị cáo có con còn nhỏ. Đề nghị giảm án cho bị cáo.

Luật sư bào chữa cho bị cáo Nguyễn Tiến S trình bày: Thống nhất về tội danh. Đây là vụ án lừa đảo. Tuy nhiên mức độ chiếm đoạt không quá lớn. Toàn bộ thiệt hại đã được khắc phục. Bị cáo có hai tình tiết giảm nhẹ tại khoản 1 Điều 51, một số tình tiết giảm nhẹ tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Đề nghị chấp nhận kháng

cáo, xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Luật sư chữa cho bị cáo Vũ Thị Diễm P trình bày: Bị cáo P chỉ là người giúp sức, vai trò không đáng kể, không hưởng lợi. Bị cáo có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu, gia đình có công với cách mạng, con chưa thành niên, là lao động chính trong gia đình. Đề nghị áp dụng điểm b, s khoản 1 Điều 51, Điều 52, Điều 54 Bộ luật Hình sự giảm hình phạt cho bị cáo.

Tại phiên tòa phúc thẩm vị đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm:

-Về tố tụng: Đơn kháng cáo của bị cáo hợp lệ, đúng quy định về thời hạn. Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa, bị cáo và luật sư chấp hành đúng quy định của Bộ luật tố tụng.

-Về nội dung: Tại phiên tòa Các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Cấp sơ thẩm xét xử các bị cáo tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo điểm a khoản 4 Điều 174 là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

Đối với bị cáo Nguyễn Tiến S: bị cáo với vai trò chủ mưu, rủ rê lôi kéo P phạm tội. Bị cáo chiếm hưởng toàn bộ số tiền do phạm tội mà có, nhân thân xấu. mức án sơ thẩm đã tuyên là tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo. Tại cấp phúc thẩm, bị cáo không có thêm tình tiết giảm nhẹ nào khác. Đề nghị bác kháng cáo, giữ nguyên phần Quyết định của bản án sơ thẩm đối với bị cáo.

Đối với bị cáo Vũ Thị Diễm P: bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Phần lớn số tiền khắc phục hậu quả là do bị cáo tác động gia đình bồi thường. bị cáo có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu, vai trò không đáng kể, hoàn cảnh gia đình khó khăn. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm một phần hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Đơn kháng cáo về nội dung, quyền kháng cáo, thủ tục kháng cáo và thời hạn kháng cáo là đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Hội đồng xét xử chấp nhận xem xét giải quyết đơn kháng cáo theo trình tự phúc thẩm.

[2] Xét kháng cáo của bị cáo:

Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay, các bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi; lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với nhau, phù hợp với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, nên có cơ sở xác định:

Nguyễn Tiến S và Vũ Thị Diễm P đã có hành vi dùng thủ đoạn gian dối, đưa ra thông tin giả tạo về mối quan hệ quen biết với nhiều lãnh đạo của cơ quan pháp luật, hứa hẹn lo cho Nguyễn Minh Tr được giảm nhẹ hình phạt trong vụ án “Gây rối trật tự công cộng” để lừa đảo, chiếm đoạt 550.000.000 (năm trăm năm mươi triệu) đồng của Nguyễn Duy T. Với hành vi nêu trên, Tòa án nhân dân tỉnh An Giang tuyên xử các bị cáo Nguyễn Tiến S và Vũ Thị Diễm P phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo quy định tại điểm a khoản 4 Điều 174 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

Đối với bị cáo Nguyễn Tiến S:

S và P sau khi đưa ra những thông tin không đúng sự thật để Nguyễn Duy T tin S và P sẽ lo được cho Nguyễn Minh Tr giảm nhẹ hình phạt với chi phí khoảng 500.000.000 đồng, thì ngày 15/5/2020, P điện thoại kêu T đưa 50.000.000 đồng để lo chi phí đi lại và T đã đưa số tiền này theo yêu cầu của P. Tiếp đó, ngày 11/6/2020, theo yêu cầu của P, T tiếp tục đưa 500.000.000 đồng cho các bị cáo. Bị cáo S chiếm hưởng toàn bộ số tiền, lôi kéo, xúi giục P phạm tội. Khi lượng hình, Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo. Về nhân thân, Nguyễn Tiến S đã bị Tòa án nhân dân thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang xử phạt 02 năm tù về tội “Gây rối trật tự công cộng” và bị Tòa án nhân dân tỉnh An Giang xử phạt 06 năm tù về tội “Cưỡng đoạt tài sản”. Tòa án cấp sơ thẩm tuyên xử bị cáo Nguyễn Tiến S 12 năm tù, về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” là có căn cứ, tương xứng với tính chất hành vi phạm tội và hậu quả do bị cáo gây ra. Bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt, nhưng không có tình tiết giảm nhẹ nào mới so với cấp sơ thẩm.

Đối với bị cáo Vũ Thị Diễm P: Sau khi phạm tội, các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã khắc phục một phần hậu quả trước khi mở phiên tòa xét xử sơ thẩm. Trong đó phần lớn số tiền khắc phục hậu quả là do P tác động gia đình P bồi thường. Tại phiên tòa sơ thẩm, người bị hại cũng không yêu cầu các bị cáo bồi thường tiếp và bị hại cũng xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo. Bị cáo phạm tội lần đầu với vai trò giúp sức, gia đình có công với cách mạng, hoàn cảnh gia đình khó khăn, có nhiều tình tiết giảm nhẹ. Cần áp dụng điểm b, s khoản 1 Điều 51, Điều 52, Điều 54 Bộ luật hình sự giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát và luật sư bào chữa cho bị cáo.

Từ những nhận định nêu trên, Hội đồng xét xử thống nhất với quan điểm của Viện kiểm sát; không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Tiến S chấp nhận kháng cáo của cáo Vũ Thị Diễm P.

[3] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

[4] Về án phí hình sự: Do kháng cáo không được chấp nhận nên bị cáo Nguyễn Tiến S phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a, b khoản 1 Điều 355, Điều 356, 357 Bộ Luật Tố tụng hình sự.

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Tiến S, chấp nhận kháng cáo của bị cáo Vũ Thị Diễm P, sửa bản án sơ thẩm số 52/2022/HS-ST ngày 26-12-2022 của Tòa án nhân dân tỉnh An Giang.

Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Tiến S và Vũ Thị Diễm P phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”.

2. Về trách nhiệm hình sự:

Căn cứ điểm a khoản 4 Điều 174; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 17; Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt: Bị cáo **Nguyễn Tiến S 12 (mười hai) năm tù**. Thời hạn tù tính từ ngày 26/11/2021.

Căn cứ điểm a khoản 4 Điều 174; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 17; Điều 58; Điều 54 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt: Bị cáo **Vũ Thị Diễm P 06 (sáu) năm tù**. Thời hạn tù tính từ ngày 28/11/2021.

-Về án phí hình sự phúc thẩm: bị cáo Nguyễn Tiến S phải chịu 200.000 đồng.

3. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án ./.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM

CÁC THẨM PHÁN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Võ Văn Khoa

Phan Đức Phương

Phan Tô Ngọc

Nơi nhận:

- TAND tối cao (Vụ GDKT I) (1);
- VKSND Cấp cao tại TP.HCM (1);
- VKSND tỉnh An Giang(1);
- TAND tỉnh An Giang (2);
- Sở Tư pháp tỉnh An Giang (1);
- Công an tỉnh An Giang (1);
- Cục THADS tỉnh An Giang (1);
- Trại tạm giam tỉnh An Giang (1);
- Bị cáo, bị hại (25);
- Lưu hồ sơ (2);
- Lưu LT, HCTP (5), (25) (ĐHV).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phan Tô Ngọc